

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SABI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SABI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SABI TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SABITECH.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109663608

**3. Ngày thành lập:** 08/06/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 4, Ngách 62, Ngõ 29, Phố Khương Hạ, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916361681

Fax:

Email:

Website: [contact@sabitech.vn](mailto:contact@sabitech.vn)

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                       | 5820        |
| 2.  | Lập trình máy vi tính<br>Chi tiết: Phát triển và sản xuất phần mềm                                                                                                                                                 | 6201(Chính) |
| 3.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                | 6202        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                    | 6209        |
| 5.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                 | 6311        |
| 6.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)                                                                                                           | 7020        |
| 7.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Thiết kế website, thiết kế đồ họa                                                                                                                                      | 7410        |
| 8.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Loại trừ: Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; tư vấn chứng khoán; Hoạt động thu hồi nợ. | 7490        |
| 9.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                          | 9511        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 300.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông               | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                   | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | TRẦN THỊ<br>HỒNG<br>NHUNG | Xóm Hồng, Tổ 4,<br>Cụm 4 Khương<br>Đình, Phường<br>Khương Đình,<br>Quận Thanh<br>Xuân, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 15.000        | 150.000.000              | 5,000        | 0401900001<br>73                                                                                                       |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Tổng số                            | 15.000        | 150.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | LÃ TIẾN<br>THÀNH          | P304 CT2 Khu đô<br>thị Văn Khê,<br>Phường La Khê,<br>Quận Hà Đông,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam                  | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 174.000       | 1.740.000.000            | 58,000       | 0170820000<br>39                                                                                                       |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      | Tổng số                            | 174.000       | 1.740.000.000            | 58,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                           |                                                                                                                      |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                |                                                                                            |                                    |         |               |        |                  |
|---|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|---------------|--------|------------------|
| 3 | LÊ ANH<br>TUẤN | Tổ 27 Ô Chợ<br>Dừa, Phường Ô<br>Chợ Dừa, Quận<br>Đống Đa, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 111.000 | 1.110.000.000 | 37,000 | 0010810151<br>33 |
|   |                |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                                            | Tổng số                            | 111.000 | 1.110.000.000 | 37,000 |                  |
|   |                |                                                                                            |                                    |         |               |        |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                     |              |                                                                                                                                             |            |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÃ TIẾN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017082000039

Ngày cấp: 28/08/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: P304 CT2 Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P304 CT2 Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội